TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐƠN DƯƠNG** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 117/2020/QĐST - DS	*Đơn Dương, ngày 26 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 146, 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự 2015; khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 122/2020/TLST - DS ngày 10 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N; địa chỉ: x Trần Hữu Dực, Phường M, Quận T, Tp. Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T, Chức vụ: Tổng giám đốc (theo quyết định số 1058/QĐTV-TCTL ngày 18/12/2019 về việc sửa đổi, bổ sung điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng N).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quang T, Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N Chi nhánh Đơn Dương.

Người đại diện hợp pháp của ngân hàng tham gia tố tụng: ông Ngô Quang V – là đại diện theo ủy quyền.

Bị đơn: vợ chồng ông Ya Đ, sinh năm: 1970; và bà Ka N, sinh năm: 1965; địa chỉ: 151 thôn K, xã P, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: ông Nguyễn Đức Minh Q, sinh năm: 1979; địa chỉ: 120A thôn K, xã P, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ông Ya Đ và bà Ka N có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng N số tiền 382.739.726 đồng (Ba trăm tám mươi hai triệu bảy trăm ba mươi chín nghìn bảy trăm hai mươi sáu đồng). Trong đó tiền nợ gốc của hợp đồng tín dụng là 300.000.000đ và tiền nợ lãi tạm tính đến 18/11/2020 là 82.739.726 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (ngày 18/11/2020) cho đến khi trả hết nợ, ông Ya Đ và bà Ka N còn phải chịu số tiền lãi quá hạn phát sinh trên số nợ gốc chưa thanh toán cho Ngân hàng N theo mức lãi suất hai bên đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số 5405LAV201802837 ký ngày 10/5/2018 giữa ngân hàng với ông Ya Đ và bà Ka N cho đến khi trả hết nợ.

Trường hợp hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng N thì lãi suất mà các bên phải tiếp tục thanh toán theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng N.

Trường hợp ông Ya Đ và bà Ka N không trả được nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ đối với toàn bộ số tiền đã vay và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 5405LAV201802837 ký ngày 10/5/2018 đối với các tài sản bảo đảm theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số TC201701779 ngày 03/4/2017; hợp đồng sửa đổi bổ sung TC201701779/HĐBĐTV ngày 10/5/2018 đối với các tài sản đảm bảo là Diện tích 440 m^2; số thửa: 87; tờ bản đồ: 314a; địa chỉ thửa đất: xã P'ró; do UBND huyện Đơn Dương cấp ngày 30/09/2014 và quyền sử dụng đất 02 số B550744 ; diện tích: 2.654 m^2; số thửa: 193, 192, 189, 249b; tờ bản đồ: 314c, 313b; địa chỉ thửa đất: xã P'ró; do UBND huyện Đơn Dương cấp ngày 07/02/1995 để thi hành án.

Nếu tài sản đảm bảo không đủ để trả nợ thì ông Ya Đ và bà Ka N còn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng cho đến khi tất toán khoản nợ vay.

Trường hợp ông Ya Đ và bà Ka N thực hiện xong toàn bộ nghĩa vụ của mình đối với Ngân hàng thì Ngân hàng có trách nhiệm trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B550744 do UBND huyện Đơn Dương cấp ngày 07/02/1995 và giấy chứng nhận QSD đất số BV032491 do UBND huyện Đơn Dương cấp ngày 30/9/2014 cho ông Ya Đ và bà Ka N.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đức Minh Q không có tranh chấp gì trong vụ án nay nên không xem xét đến.

2. Về án phí: Ông Ya Đ và bà Ka N nhận chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 9.568.500 đồng; Ngân hàng N không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả cho Ngân hàng N 9.124.500đ (chín triệu triệu một trăm hai mươi bốn nghìn năm trăm đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0016338 ngày 10/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đơn Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự .

Nơi nhận:
- *Tòa án tỉnh;*
- *VKS huyện;*
- *Các đương sự;*
- *THA DS.*
- *Lưu HS, AV*

THẨM PHÁN

Lê Đình Anh Vũ